TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 370/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 4 - 2023.
V/v Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phối

2. Ông Hồ Đắc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1429/2022/TLST-HN ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10/4/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Kim H , sinh năm: 1980; Địa chỉ: 100 Bùi Xuân Phái, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh H , sinh năm: 1974; Địa chỉ: 1197 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 10 năm 2022 và các lời khai tiếp theo trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Huỳnh Kim H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Mạnh H trước khi kết hôn có tìm hiểu trên tinh thần tự nguyện khoảng 02 năm, đến ngày 25/4/2003 anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Đống Đa, TP. Quy Nhơn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 05 (năm) thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H cờ bạc, nợ nần, để người ta đến nhà gặp chị đòi nợ nên phải bán nhà, bán xe để trả nợ. Bên cạnh đó anh H còn quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Năm 2008 chị đã làm đơn xin ly hôn nhưng vì con nên chị đã tha thứ, bỏ qua và khuyên bảo anh H tu chí làm ăn để nuôi con. Tuy nhiên anh H chỉ thay đổi được một thời gian thì vẫn tiếp tục cờ bạc, nợ nần, chị và gia đình đã nhiều lần trả nợ cho anh H . Tháng 7/2022 chị có đơn xin ly hôn nhưng được Tòa động viên, phân tích và để tạo điều kiện, thời gian cho anh H sửa đổi nên chị đã rút đơn ly hôn. Nhưng từ tháng 7 đến tháng 10 năm 2022 anh H đến nơi chị làm nghề (làm tóc, tại số 100 đường Bùi Xuân Phái, TP. Quy Nhơn) để hành hung, đánh chị, chị có mời Công an phường đến làm việc. Bản thân chị đã nhiều lần tạo cơ hội để anh H sửa đổi nhưng anh H vẫn không thay đổi.

Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân đã lâu nên chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Huỳnh Quốc H , sinh ngày 09/6/2004 và Nguyễn Huỳnh Duy H , sinh ngày 26/5/2008. Hiện nay con chung đang sống với chị, sức khỏe bình thường. Ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng Nguyễn Huỳnh Duy H, không yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng nuôi con. Riêng con chung Nguyễn Huỳnh Quốc H đã trưởng thành, đang học đại học nên chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Mạnh H trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 23/3/2023:

Tôi và chị Huỳnh Kim H trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, đến ngày 25/4/2003 anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Đống Đa, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, chị H tự tìm chuyện gây sự và muốn đạp đổ gia đình. Tôi biết chị H đã nhiều lần đưa đơn ly hôn rồi sau đó tự rút đơn.

Nay chị H tiếp tục yêu cầu ly hôn tôi cũng đồng ý, vì vợ chồng tôi đã sống ly thân, chị H không còn tình cảm với tôi nữa, nhưng vì tôi theo đạo nên tôi không ký bất kỳ biên bản làm việc nào của Tòa. Tôi yêu cầu Tòa xét xử vắng mặt tôi.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Quốc H , sinh ngày 09/6/2004 và Nguyễn Huỳnh Duy H , sinh ngày 26/5/2008. Hiện nay con chung đang sống với chị H , sức khỏe bình thường.

Nếu ly hôn, con chung muốn sống với ai là tùy con, tôi không có ý kiến gì. Nếu con chung sống với chị H thì tôi sẽ có trách nhiệm với con, còn về việc cấp dưỡng nuôi con thì tôi không có khả năng vì hiện nay tôi bị bệnh, không lao động nặng được, không có nguồn thu nhập.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật TTDS. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70 và 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị: Áp dụng Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Kim H xin ly hôn anh Nguyễn Mạnh H ; Giao con chung Nguyễn Huỳnh Duy H , sinh ngày 26/5/2008 cho chị H nuôi dưỡng; Riêng cháu Nguyễn Huỳnh Quốc H , sinh ngày 09/6/2004 đã trưởng thành, chị H không yêu cầu nên không giải quyết; Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên không xem xét; Tài sản chung: Chị H không yêu cầu nên không xem xét.

- Án phí HNGĐ: Chị Huỳnh Kim H phải chịu 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn là anh Nguyễn Mạnh H đã được Tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Chị Huỳnh Kim H và anh Nguyễn Mạnh H trước khi kết hôn có thời gian tự nguyện tìm hiểu 02 năm, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị H nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Hùng không lo làm ăn, cờ bạc, nợ nần, quan hệ bất chính, không quan tâm đến gia đình, chị đã nhiều lần khuyên bảo, tha thứ nhưng anh H không thay đổi. Trước đây chị đã từng đưa đơn xin ly hôn, nhưng vì thương con và bản thân chị cũng mong muốn anh H thay đổi nên chị đã nhiều lần rút đơn ly hôn. Tuy nhiên sau khi rút đơn, anh H vẫn không thay đổi do đó mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, không còn tôn trọng lẫn nhau. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, anh H đến nơi chị làm nghề (làm tóc) đánh đập chị, chị phải báo Công an phường đến can thiệp, giải quyết.

Nay chị không còn tình cảm với anh H nên chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H để ổn định cuộc sống.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Mạnh H không hợp tác, tại biên bản lấy lời khai ngày 23/3/2023, anh Hùng đồng ý ly hôn nhưng vì anh là người theo đạo nên anh không ký bất kỳ biên bản làm việc nào của Tòa, anh yêu cầu Tòa giải quyết vắng mặt anh.

Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Kim H được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H là phù hợp với Điều 51, 56 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị H và anh H có hai con chung là Nguyễn Huỳnh Quốc H , sinh ngày 09/6/2004 và Nguyễn Huỳnh Duy H , sinh ngày 26/5/2008. Ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Huỳnh Duy H , không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Nguyễn Huỳnh Quốc H đã trưởng thành nên chị H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tòa xét: Việc nuôi con sau khi ly hôn phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu, lâu nay cháu Nguyễn Huỳnh Duy H đang sống với chị H ổn định, bản thân cháu H cũng mong muốn được tiếp tục sống với mẹ. Do đó HĐXX xét thấy nên giao cháu Nguyễn Huỳnh Duy H , sinh ngày 26/5/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Huỳnh Kim H phải chịu 300.000đồng.

[6] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Kim H được ly hôn Nguyễn Mạnh H

2. Về con chung, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

2.1. Chị Huỳnh Kim H và anh Nguyễn Mạnh H có hai con chung là Nguyễn Huỳnh Quốc H , sinh ngày 09/6/2004 và Nguyễn Huỳnh Duy H , sinh ngày 26/5/2008.

2.2. Giao cháu Nguyễn Huỳnh Duy H cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Riêng cháu Nguyễn Huỳnh Quốc H đã trưởng thành, chị H không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Tài sản chung: Chị Huỳnh Kim H không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Kim H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003011 ngày 06/12/2022 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Mạnh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- VKSND Tp.Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Ngọc Lan